**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC (COURSE SYLLABUS)**

1. **THÔNG TIN VỀ KHÓA HỌC**

* Tên khóa học : **GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN (XÃ HỘI HỌC GIỚI)**
* Học kỳ/Năm :
* Số tín chỉ : **2LT/TH**
* Địa điểm lớp học: Thông báo sau
* Thời gian lớp học: Thông báo sau

1. **THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

* Họ và tên : Doãn Thị Ngọc
* Văn phòng: 97 Võ Văn Tần, Khoa XHH-CTXH-ĐNA – Phòng 301
* Email : <[ngoc.dt@ou.edu.vn](mailto:ngoc.dt@ou.edu.vn)> <[ngocthidoan@gmail.com](mailto:ngocthidoan@gmail.com)>
* Số điện thoại
* Lịch tiếp sinh viên (trực tiếp hoặc gặp trực tuyến): Vui lòng email trước để sắp xếp lịch.

1. **MÔ TẢ KHÓA HỌC**

* **Mô tả tổng quát:**

Giới và Phát triển là môn học có tính liên ngành trong ngành khoa học xã hội và nhân văn.Môn học này giới thiệu những khái niệm căn bản như: giới, giới tính, nhu cầu giới, sự phân công lao động theo giới, bình đẳng giới, định kiến giới, quyền con người, phụ nữ trong phát triển, giới và phát triển, và tăng quyền lực cho phụ nữ. Môn học cung cấp kiến thức về lý thuyết Nữ Quyền, lý thuyết Nhu Cầu và lịch sử của phụ nữ Việt Nam và các văn kiện pháp lý quan trọng giúp cho sinh viên hiểu những trọng tâm của các phong trào phụ nữ trên thế giới cũng như những cam kết của các chính phủ gồm: Tám mục tiêu thiên niên kỷ; 12 lãnh vực quan tâm của hội nghị thế giới về phụ nữ ở Bắc Kinh, Trung Quốc năm 1995; Công ước quốc tế về sự xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW); Luật Bình Đẳng Giới;và Luật phòng, chống bạo lực trong gia đình, Luật Lao động, Hiến Pháp Việt Nam, các công ước quốc tế khác.

* **Mục tiêu môn học:**

**Sau khóa học, sinh viên có thể:**

* + Trình bày các kiến thức cơ bản về giới, lý thuyết Nữ Quyền và các văn kiện pháp lý.
  + Đánh giá những thay đổi về kiến thức, thái độ, hành vi liên quan về giới thông qua tự quan sát, tự nhận diện và tự soi gương
  + Áp dụng những quan điểm và kiến thức cơ bàn về giới để phân tích và giải thích các hiện tượng, xu hướng về bình đẳng giới và các vấn đề về giới.

**Các mục tiêu môn học và Đánh giá các mục tiêu**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu môn học | Đánh giá mục tiêu |
| * + Trình bày các kiến thức cơ bản về giới, lý thuyết Nữ Quyền và các văn kiện pháp lý. | * + - Sinh viên khuyến khích sử dụng kỹ thuật động não sau khi đọc tiêu đề để tự tưởng tượng xem mình hiểu gì về chủ đề này trước khi học.     - Sinh viên nghe giảng hay xem video, đồng thời ghi chú lại những ý chính để hiểu biết những kiến thức cơ bản được trình bày ở từng chương.     - Sinh viên đọc những bài đọc thêm và các chương trong sách theo qui định của khóa học. Tóm tắt những điểm chính và dùng kiến thức này để quan sát và phân tích các vấn đề giới qua việc thảo luận và viết bài.     - Sinh viên tóm tắt kiến thức cơ bản bằng việc vẽ sơ đồ tư duy cho từng chương và nhìn vào sơ đồ tư duy để nói ra những thông tin đã học bằng ngôn ngữ của sinh viên.     - Sinh viên làm bài trắc nghiêm từng chương     - Sinh viên tự xem các video tham khảo về giới trên Youtube để tự tăng cường thêm kiến thức cơ bản về giới và trả lời theo các câu hỏi cho sãn học tự đặt ra các câu hỏi. |
| * + Đánh giá những thay đổi về kiến thức, thái độ, hành vi liên quan về giới thông qua tự quan sát, tự nhận diện và tự soi gương | * + - Sinh viên bắt đầu tự quan sát mình và người xung về bề ngoài của họ như: đầu tóc, nước da, quần áo, dáng vẻ, lời ăn tiếng nói, thái độ, …quan sát các pano quảng cáo, chương trình truyền hình, quảng cáo trên TV, phim ảnh …Bạn có cảm nghĩ gì?     - Sinh viên bắt đầu nhận diện những hành vi, suy nghĩ, thái độ như giọng nói, bề ngoài, công việc họ làm, ngành học, vai trò, trách nhiệm, thái độ… Bạn thấy nam nữ trong xã hội có khác biệt ra sao? Tại sao? Do đâu mà họ quảng cáo phụ nữ thường nấu ăn, nam giới thường làm lãnh đạo? Phụ nữ đã được đối xử bình đẳng trong gia đình và ngoài xã hội chưa như: lương bổng, ra quyết định, tham gia, kiểm soát nguồn lực và kiểm soát bản thân …?     - Sinh viên tự so sánh, tự đánh giá những kiến thức học trong khóa học với những gì đang xảy ra xung quanh, sinh viên thấy thế nào? Cần thay đổi điều gì? Cần làm gì? Tại sao?     - Sinh viên viết bài “SOI GƯƠNG=CẢM NHẬN” hàng tuần và đánh giá kiến thức, hành vi, thái độ về giới của mình đã phát triển và thay đổi ra sao trong suốt khóa học. Mục tiêu của bài tập soi gương là dành cho chính sinh viên, chứ không phải cho người khác. Sinh viên cần ghi ý chính, rõ ràng, cụ thể, mạch lạc và đi thẳng vào vấn đề. Sinh viên có thể chia sẻ những điều đó trên diễn đàn, nếu muốn. |
| * + Áp dụng những quan điểm và kiến thức cơ bàn về giới để phân tích và giải thích các vấn để về giới, các hiện tượng và xu hướng về giới và bình đẳng giới. | * + Sinh viên áp dụng những kiến thức đã học để thảo luận câu hỏi trên diễn đàn   + Sinh viên chia sẻ quan điểm giới của mình và quan điểm giới từ các bài đọc. Thảo luận và tranh luận về các quan điểm này.   + Sinh viên đưa ra các câu hỏi trong quá trình thảo luận, học hay đọc tài liệu   + Sinh viên áp dụng những kiến thức giới để viết hai bài đoạn văn ngắn từ 200-300 từ .   + Sinh viên thiết kế một hoạt động theo một chủ đề về giới để giáo dục cho một nhóm dân tại địa phương và lý giải tại sao sinh viên chọn chủ đề đó. |

1. **CẤU TRÚC CỦA KHÓA HỌC:**

Khóa học này là tổng hợp (hybrid/blended) gồm 6 chương và học theo thứ tự từ 1-6. Sinh viên tham gia khóa học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến cùa trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (**lms.ou.edu.vn**)

1. **CÁC YÊU CẦU CỦA KHÓA HỌC:**

* **Quy định về việc tham gia vào khóa học:**
* Nhiệm vụ của sinh viên là tham gia đầy đủ và chủ động vào toàn khóa học trong vòng 7 tuần và học 6 chương. Mỗi chương học trong 1 tuần và sinh viên cần phải học từ chương 1 đến chương 6. Khoảng tuần 5 cho tới tuần 7, sinh viên sẽ đi thăm Viện Bảo Tàng Phụ Nữ Nam Bộ (field trip) để tìm hiểu về những người phụ nữ Việt Nam qua các thời đại, kết nối những gì đã học ở lớp, sách vở, trong cuộc sống vào chuyến tham gian. Sau đó cùng chia sẽ cảm nhận trên diễn đàn.
* Do kiến thức môn học này rất rộng; vì vậy, sinh viên được yêu cầu đoán, suy tưởng, đọc sách trước, rồi mới nghe giảng hay xem video, rồi làm và lập đi lập lại hành vi này thường xuyên theo đường thẳng hoặc theo vòng cùng. Trong quá trình đọc, nghe giảng hay xem video, sinh viên nên ghi chép lại những ý chính và đọc thêm những bài đọc mở rộng do giảng viên cung cấp. Đồng thời, sinh viên lên google tự tìm thêm thông tin để tăng cường và mở mang kiến thức. Ví dụ: sinh viên có thể đánh từ khóa như “**bình đẳng giới hay định kiến giới**” trên google. Sau khi học xong một chương, sinh viên cần vẽ sơ đồ tư duy để tóm tắt lại kiến thức đã học. Sau đó, sinh viên tự tóm tắt lại kiến thức bằng cách tự nói ra cho mình nghe và dùng kiến thức đã hiểu biết để để phân tích, giải thích các vấn đề giới và tự tìm hiểu sâu hơn ý nghĩa của thông tin, các vấn đề của bản thân, gia đình và xã hội, giúp tìm ra những cách khác nhau để giải quyết vấn đề và giúp mình nhìn nhận vấn đề ở góc độ đa chiều và mới mẻ, tự tạo lòng tin và sự thay đổi sâu sắc thông qua bài tập soi gương (Đọc file hướng dẫn: viết bài soi gương/cảm nhận cần viết những gì).
* Sinh viên làm bài trắc nghiệm toàn chương 10 câu để kiểm tra kiến thức và xem các video để trả lời câu hỏi trên diễn đàn.
* Sinh viên lên diễn đàn thảo luận các câu hỏi của khóa học.
* **Tài liệu học tập:** Bao gồm tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo

**Tài liệuchính:**

* Các slides bài giảng của giảng viên.
* Thái Thị Ngọc Dư. (2012).*Giới và phát triển.* NXB: ĐH Mở- Bán công TP. HCM.
* Lê Thị Quý. (2009). *Xã hội học giới*. NXB: Giáo Dục Việt Nam.
* Các khung pháp lý: Hiến Pháp, Luật Bình Đẳng Giới, Luật Phòng Chống Bạo Lực Gia Đình, Tám mục tiêu thiên niên kỷ, Công ước CEDAW, …

**6.3.Tài liệu tham khảo tiếng Việt:**

* + Trần Thị Minh Đức, Hoàng Xuân Dung, & Đỗ Hoàng. (2006). *Định kiến và phân biệt đối xử theo giới: lý thuyết & thực tiễn.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
  + Lê Thị Nhâm Tuyết. (2005). Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trên thềm thế kỷ XXI. NXB: Thế Giới.
  + Nguyễn Hữu Minh & Trần Thị Vân Anh. (2009). Bạo lực gia đình đối với phụ nữ ở Việt Nam: Thực trạng, diễn tiến, và nguyên nhân. NXB: KHXH.

**Websites:**

* + **Viện Gia đình và Giời** [**http://ifgs.org.vn/**](http://ifgs.org.vn/)
  + **Giới và Xã hội** <http://gas.hoasen.edu.vn/>
  + Ủy Ban Quốc Gia Vi Sự Tiến Bộ Của Phụ Nữ <http://genic.molisa.gov.vn/>
  + **http://vietnam.unfpa.org/**
  + <http://www.worldbank.org/vi/country/vietnam>
  + **http://www.un.org.vn/vi.html**
  + <http://www.apastyle.org/learn/tutorials/basics-tutorial.aspx>
* **Các bài tập:** Các bài tập được thiết kế căn cứ vào số tín chỉ môn học.

Sinh viên cần phải hoàn thành các bài tập hàng tuần và theo chương. Sinh viên không được nộp bài trễ hạn, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng và có lý do chính đáng. Hạn chót của tất cả các bài tập vào lúc 12g trưa thứ Hai hàng tuần.

* Các bài tập hàng tuần:

Mỗi tuần sinh viên cần phải hoàn thành những bài tập sau:

* Áp dụng kỹ thuật động não-đoán, suy tưởng trước khi tìm hiểu vấn đề
* Đọc tài liệu trước khi xem video hay thảo luận
* Đăng bài thảo luận trên Diễn đàn của lớp học trước 12 giờ trưa thứ Năm
* Đóng góp ý kiến thảo luận cho ít nhất 2 sinh viên khác trước 12g trưa thứ Hai
* Hoàn thành bài trắc nghiệm toàn chương vào 12g trưa thứ Hai
* Viết bài “**SOI GƯƠNG=CẢM NHẬN**” hàng tuần online, chỉ có giảng viên và sinh viên đọc và hạn chót là vào 12g trưa thứ Hai. Sinh viên có thể chia sẻ trên diễn đàn nếu muốn.
* Làm bài trắc nghiệm giữa kỳ vào tuần 4 gồm 20 câu trắc nghiệm.
* Viết 2 bài viết đoạn văn ngắn– nộp online vào tuần 3 và tuần 6. Sinh viên viết câu mở đoạn/chủ đề -thân đoạn-kết đoạn văn. Bài viết khoảng 200-300 từ. Sinh viên chọn một vấn đề mình quan tâm nhất là gì. Dùng quan điểm giới để phân tích tại sao vấn đề này lại nóng bỏng. Ví dụ: Quấy rối tình dục hay Nam giới ít làm việc nhà, hay Bạo lực gia đình….

**HƯỚNG DẪN CÁCH VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN NGẮN:**

Đối với bài viết đoạn văn ngắn số từ từ khoảng 100-150. Để viết hay và đạt điểm cao thì phải có bố cục rõ ràng, triển khai ý, các câu cụ thể, nhất quán, lạc mạch từ đầu đến cuối, không mắc lỗi chính tả, không dư số từ.

* + - **Phần mở đoạn văn: 1 câu.**

Đây chính là câu chủ đề của cả đoạn. Câu chủ đề có thể đứng ở nhiều vị trí trong bài, tuy nhiên, tốt nhất nên là câu đầu tiên.

* + - **Phần thân đoạn văn**: 2-3 đoạn. Mỗi đoạn gồm 3- 4 câu.

Bước này gọi là triển khai ý. Chúng ta cần cân nhắc với giới hạn về số từ đề bài cho để không bị trừ điểm. Các ý khớp, có minh chứng với câu chủ đề.

* **Phần kết đoạn văn: 1 câu.**

Tổng kết lại cả đoạn và nhắc lại chủ đề của đoạn theo một cách viết khác.

Lưu ý: Các thông tin cụ thể của các bài tập vui lòng xem trong mục BÀI TẬP của trên trang LMS của khóa học.

1. **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM:**

|  |  |
| --- | --- |
| BÀI TẬP | ĐIỂM |
| Tham gia thảo luận & trắc nghiệm hàng tuần | 10 |
| Bài viết đoạn văn ngắn # 1 + bài soi gương | 10 |
| Bài viết đoạn văn ngắn # 2 + bài soi gương | 10 |
| Kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ | 10 |
| Thi cuối kỳ (20 câu trắc nghiệm + một câu tự luận) | 60 |
| Tổng cộng: | 100 |

1. **YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN:**
2. **Tham gia thảo luận:** Việc đóng góp ý kiến và thông tin vào các cuộc thảo luận của lớp là cần thiết, cho nên sinh viên cần tham gia vào các hoạt động thảo luận. Trong trường hợp sinh viên không tham gia thảo luận được, phải báo với giảng viên. Việc không tham gia thảo luận sẽ ảnh hưởng xấu đến điểm của sinh viên.
3. **Nộp bài trễ:** sinh viên KHÔNG được nộp bài trễ , ngoại trừ có lý do chính đáng.
4. **Các qui định về đạo đức học thuật:**

Tính chính trực được tôn trọng và áp dụng ở những trường đại học trên toàn thế giới và là cốt lõi của môn học. Để đảm bảo tính chính trực trong môn học này, sinh viên cần lưu ý những điểm cụ thể sau:

* ***Làm việc độc lập đối với những bài tập cá nhân***: Những bài tập hoặc những bài kiểm tra cá nhân nhằm đánh giá năng lực riêng rẽ của từng sinh viên. Vì vậy, sinh viên phải tự mình thực hiện những bài tập này và không được gian lận dưới bất kỳ hình thức nào, ví dụ: không được nhờ sự giúp đỡ của người khác, đồng thời, sinh viên cũng không được phép giúp đỡ bạn khác trong lớp hay ở nhà nếu không có sự đồng ý của giảng viên.
* ***Không đạo văn (plagiarism):*** Đạo văn là việc vay mượn ý, câu văn, hoặc bài viết của người khác làm ý/bàiviết của mình mà không có trích dẫn phù hợp. Đạo văn bao gồm cả việc sao chép (cut & paste) những bài viết trực tuyến (online) vào bài viết của mình mà không trích dẫn nguồn gốc phù hợp. Đối với môn học này, sinh viên sẽ bị xem là đạo văn nếu:
  + Sao chép nguyên văn 2 câu liên tiếp mà không có trích dẫn
  + Sao chép nguyên văn 3 câu không liên tiếp mà không có trích dẫn
  + Diễn đạt lại (rephrase) hoặc dịch (translate) toàn bộ một ý nào đó của một người khác (thông thường là một đoạn văn) mà không có trích dẫn phù hợp
  + Tự đạo văn bằng cách sử dụng hơn 30% nội dung của một báo cáo cuối kỳ do chính mình viết để nộp cho 2 lớp khác nhau (cùng học kỳ hoặc khác học kỳ) mà không có sự đồng ý của giảng viên.

Việc vi phạm các điều khoản trên sẽ dẫn đến những ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập. Giảng viên sẽ quyết định mức hình phạt.

1. **NHỮNG NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC**

* Hỗ trợ kỹ thuật: Cung cấp thông tin số điện thoại và email sinh viên có thể liên hệ khi gặp sự cố kỹ thuật trong lúc sử dụng hệ thống học trực tuyến của trường.
* Trang hệ thống học trực tuyến của trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh: **lms.ou.edu.vn**

1. **CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC**

* **Thông báo (Announcements)**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

* **Thư điện tử (Email)**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời sinh viên trong vòng từ 1- 3 ngày sau khi nhận được email. Nếu sau thời gian 3 ngày không thấy giảng viên trả lời, sinh viên gửi lại lần nữa. Nếu giảng viên không trả lời trong vòng 48 giờ kế tiếp, vui lòng liên hệ văn phòng khoa. Sinh viên khuyến khích đặt câu hỏi trên diễn đàn để mọi người cùng chia sẻ, ngoại trừ những trường hợp riêng tư, nhạy cảm mà sinh viên chỉ muốn trao đổi riêng với giảng viên.

* **Diễn đàn thảo luận và câu hỏi (Questions and Discussion Forums)**

Diễn đàn này được sử dụng để tăng sự tương tác giữa các sinh viên trong lớp, và tương tác giữa giảng viên và sinh viên. Các bài tập thảo luận sẽ được đăng trên diễn đàn này. Giảng viên yêu cầu sinh viên đăng tải nội dung, đặt câu hỏi và trả lời phải tôn trọng, lịch sự, có suy nghĩ và viết tốt. Những nội dung đăng tải không phù hợp, giảng viên có quyền xóa đi và có biện pháp xử lý tùy trường hợp.

1. **THỜI KHÓA BIỂU VÀ NỘI DUNG - Học trong 7 tuần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần | Chương | Chủ đề -CĐ | Bài tập, Tài liệu (chính và tham khảo) | Hạn nộp bài |
|  | Giới thiệu môn học | CĐ 1: Giới thiệu môn học | -Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Xem video, script  -Tự giới thiệu gồm họ tên, quê quán, sở thích, nêu 3 vấn đề bức xúc trong xã hội, và bạn muốn thay đổi vấn đề nào trong ba vấn đề này. Tại sao?  -Phản hồi cho 3 bạn trong lớp. |  |
| 1 | C1: Sự hình thành khoa học nghiên cứu phụ nữ và nghiên cứu giới | CĐ 1: Sự hình thành khoa học nghiên cứu phụ nữ và nghiên cứu giới | -Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 2 | C2: Giới và Giới Tính | CĐ 1: Giới và đặc trưng của giới  CĐ 2: Giới tính và đặc trưng của giới tính  CĐ 3: Bình đẳng giới | -Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  - Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 3 | C3: Phân công lao động theo giới | CĐ 1: Phân công lao động theo ba vai trò giới  CĐ 2: Định kiến giới | - Nộp bài viết đoạn văn ngắn # 1(khoảng 200 -300 từ)  - Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 4 | C4: Nhu cầu thiết thực và chiến lược | CĐ 1: Nhu cầu thiết thực và chiến lược  CĐ 2: Lý thuyết nhu cầu và lý thuyết nữ quyền | --Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 5 | C5: Phụ nữ trong phát triển và Giới và phát triển | CĐ 1: Phát triển là gì? Các chỉ số đo lường về phát triển  CĐ 2: Phụ nữ trong phát triển (WID)  CĐ 3: Giới và phát triển (GAD) | -Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 6 | C6: Tăng quyền lực cho phụ nữ | CĐ 1: Quyền của Phụ nữ và trẻ em gái  CĐ 2: Tăng quyền lực cho phụ nữ | - Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Nộp bài viết đoạn văn ngắn #2  -Đọc, xem, nghe bài đọc và video  -Tóm tắt kiến thức  -Dùng kiến thức đã học để thảo luận các câu hỏi trên diễn đàn  -Làm bài trắc nghiệm  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |
| 7 | Tham quan | Sinh viên cùng đi tham quan  VIỆN BẢO TÀNG PHỤ NỮ NAM BỘ  Địa chỉ: 202 đường Võ Thị Sáu, phường 7, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh | -Áp dụng KỸ THUẬT ĐỘNG NÃO  -Đọc website của Viện bảo tang phụ nữ Nam Bộ.  -Chọn một phụ nữ, trình bày về họ và dung kiến thức giới đã học trong 6 chương để chia sẻ cảm nhận của bạn về một người phụ nữ bạn ngưỡng mộ nhất. Giải thích tại sao họ có thể làm được điều đó dù họ sống trong một xã hội như ở Việt Nam.  -Viết bài soi gương | 1 tuần-Hạn chót lúc 12h trưa hàng tuần |